

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2021/HS-ST

Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Xuyên.

Ông Nguyễn Quang Khải.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên;

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh năm 1970, tại Thái Bình; nơi cư trú: Đội C 2, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Minh G, sinh năm 1940 và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; Có vợ thứ 1: Quảng Thị Y, sinh năm 1975 (ly hôn năm 2004); Vợ thứ 2: Lò Thị V, sinh năm 1985 (ly hôn năm 2008) và có 03 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Bản án số 05/2019/HSST, ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 07/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bản án này chưa được xóa án tích; nhân thân: Đã bị kết án, ngày 02/5/2004 UBND tỉnh Điện Biên đưa vào cơ sở giáo dục, theo Quyết định số 533/QĐ-UB ngày 02/5/2004 thời hạn 24 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2021, tạm giam từ ngày 08/01/2021 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, H đi bộ một mình từ nhà tại Đội C 2, xã T, huyện Điện Biên đến khu vực đường thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên đã gặp hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 200.000 đồng và 12 viên Methamphetamine với giá 360.000 đồng của một người dân ông dân tộc Kinh (không biết tên, địa chỉ), mục đích mang về sử dụng cho bản thân. Mua bán xong H cho 12 viên Methamphetamine vào lọ nhựa màu đen, cuốn bên ngoài bằng dính màu xanh, có nắp đậy màu đen, rồi cất giấu tất cả vào túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về. Hồi 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang đi về đến khu vực Trung tâm y tế huyện, thuộc xã Thanh An, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Thanh An phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái H đang mặc một gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, có khối lượng 0,32 gam; 12 viên Methamphetamine đựng trong 01 lọ nhựa màu đen kích thước 2,5 x 1,5 cm có khối lượng 1,23 gam. Tổng hai chất ma túy là 1,55 gam.

Tại phiên tòa bị cáo H đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 134/GĐ-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của H gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ của H gồm: 0,32 gam chất bột màu trắng và 1,23 gam viên nén màu hồng; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại đối với kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT - VKSĐB ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi

một) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine, đã trích mẫu gửi đi giám định 0,05 gam không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,27 gam Heroine và 1,23 gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 1,13 gam; 01 lọ nhựa màu đen kích thước 2,5 x 1,5cm. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 06/01/2021, H đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đường thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên gặp hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Kinh (không biết tên, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng và 12 viên Methamphetamine với giá 360.000 đồng, mục đích mang về sử dụng cho bản thân, H cất giấu và chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái H đang mặc toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,32 gam Heroine và 12 viên Methamphetamine có khối lượng 1,23 gam Methamphetamine. Căn cứ hướng dẫn quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy có tổng khối lượng là 1,55 gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý

ng nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Thái Bình, sau đó cùng gia đình lên sinh sống tại Điện Biên. Học hết lớp 4/10 thì nghỉ học. Năm 1997 chung sống như vợ chồng với Tòng Thị Xiên, sinh năm 1974, trú tại: Bản Pa Có, xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông và sinh được 01 người con, sinh năm 1999. Đến cuối năm 1999 không chung sống với Xiên nữa. Cuối năm 1999 kết hôn với Quàng Thị Y và sinh được 01 người con sinh năm 2000, cuối năm 2004 ly hôn với Yêu. Năm 2006 kết hôn với Lò Thị V và sinh được 01 người con sinh năm 2007, đến cuối năm 2008 ly hôn với Vinh. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 1996 cho đến nay. Ngày 02/5/2004 UBND tỉnh Điện Biên đưa vào cơ sở giáo dục, theo Quyết định số 533/QĐ-UB ngày 02/5/2005 thời hạn 24 tháng, đến ngày 02/5/2006 chấp hành xong trở về địa phương, kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Ngày 03/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử tại bản án số 53/2008/HSST, xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 18/4/2009 chấp hành xong hình phạt, bị cáo đã được xóa án tích. Đến ngày 16/01/2019 Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử, tại bản án số 05/2019/HSST, hình phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 07/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Hoàng Minh G, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, bị cáo có một nhân thân xấu, bản thân sống phụ thuộc vào bố mẹ già, không có việc làm ổn định, bị cáo trong thời gian tạm giam do bị ốm nên đã bị liệt một chân, đi lại khó khăn, để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Việt Nam và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, bản thân sử dụng chất ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 30 tuổi, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine, đã trích mẫu gửi đi giám định 0,05 gam không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,27 gam Heroine và 1,23 gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 1,13 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 lọ nhựa màu đen kích thước 2,5 x 1,5cm.

[8]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2021.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine, đã trích mẫu gửi đi giám định 0,05 gam không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,27 gam Heroine và 1,23 gam Methamphetamine, đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 1,13 gam Methamphetamine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 lọ nhựa màu đen kích thước 2,5 x 1,5cm.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2021).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/4/2021)./.

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo; Người bào chữa.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Văn Xuyên

Vũ Thị Thanh Thủy

Nguyễn Quang Khải